

Số: 40/QĐHG-HNGĐ

A, ngày 14 tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Lê Văn Tươi.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 28 tháng 02 năm 2022, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc " Ly hôn" giữa:

- Người khởi kiện: Chị Lê Thị Bích D, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số nhà 05/01/30, tổ 15, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Người bị kiện: Anh Đỗ Duy N, sinh năm 1979; Địa chỉ: Lữ Đoàn 649, thôn T1, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải chị Lê Thị Bích D, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số nhà 05/01/30, tổ 15, phường Tiên Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; và anh Đỗ Duy N, sinh năm 1979; Địa chỉ: Lữ Đoàn 649, thôn Tiên Nông, xã Đại Bản, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Bích D và anh Đỗ Duy N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Bích D và anh Đỗ Duy N không có con chung
- Về tài sản chung: Chị Lê Bích D và anh Đỗ Duy N tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- UBND phường Tiên Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (ngày ĐKKH 06/09/2011);
- Chi cục THADS huyện A;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Tươi